

Bản án số: 54/2021/HS-ST
Ngày 28-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thao.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Lý

Bà Nguyễn Thị Băng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Mai Huế - Thư ký Tòa án nhân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2021/HSST ngày 27-8-2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2021/QĐXXST-HS ngày 15-9-2021, đối với các bị cáo:

1- Lâm Cường Q; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 21-10-1993, tại Yên Bái; ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Đ, xã C, huyện T, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Q tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Lâm Văn S, sinh năm 1958; con bà: Vũ Thị M, sinh năm 1964; Vợ: Phạm Thị H, sinh năm 1997, Có 2 con: con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 24-4-2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

2- Phạm Gia H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 12-6-1976, tại Yên Bái; ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Đ, xã A, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Q tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm Gia L, sinh năm 1945, con bà: Nguyễn Thị X, sinh năm 1946; Vợ là Trần Thị H, sinh năm 1978 (đã ly hôn), Có 2 con: con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện đang tại ngoại tại thôn Đ, xã A, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Thế M, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Tổ 1, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Nguyễn Phương T, sinh năm 1996

Nơi cư trú: Tổ 1, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt

+ Ông Lâm Văn S, sinh năm 1958
Nơi cư trú: Thôn Đ, xã C, huyện T, tỉnh Yên Bái. Có mặt
+ Anh Trần Văn D, sinh năm 1989
Nơi cư trú: Tổ 5, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt
- *Người làm chứng*: Anh Trần Xuân N, sinh năm 1985
Nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường C, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Cường Q là đối tượng nghiện chất ma túy, do không có tiền để chi tiêu cá nhân và mua ma túy sử dụng nên Q đã nảy sinh ý định cướp tài sản. Vào khoảng 20 giờ ngày 15-4-2021, Q đội mũ lưỡi trai màu đen, đeo khẩu trang mang một con dao nhọn (loại dao mèo) và một đoạn gậy gỗ dài khoảng 90cm rồi điều khiển xe mô tô BKS 21T5-6792 đi đến khu vực Trường bắn thuộc tổ dân phố Cầu Đèn, phường Nam Cường, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Tại đây, Q đã cất giấu chiếc xe mô tô rồi mang theo dao và đoạn gậy gỗ đi xuống đường bê tông dân sinh. Q đi đến đoạn đường cua, dốc và xa khu dân cư, không có điện đường rồi ngồi nấp ở bụi cây ven đường để đợi có người đi qua sẽ thực hiện hành vi cướp tài sản. Đến khoảng 21 giờ 20 phút, anh Nguyễn Thế M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH150i BKS 21B1-778.12 đi từ tổ dân phố Cầu Đèn hướng về tổ dân phố Cường Bắc, phường Nam Cường. Khi nhìn thấy ánh đèn xe mô tô của anh M gần đến nơi đang ẩn nấp, Q lao ra dùng hai tay cầm gậy gỗ vụt một phát trúng vào mũ bảo hiểm và vùng trán của anh M làm xe mô tô bị đổ và anh M ngã xuống đường. Q tiếp tục dùng đoạn gậy đe dọa anh M, thấy vậy anh M vùng dậy bỏ xe chạy về hướng tổ dân phố Cường Bắc, phường Nam Cường. Q dựng chiếc xe mô tô của anh M vẫn đang nổ máy lên và điều khiển xe đi về hướng tổ dân phố Cầu Đèn khoảng 200m thì rẽ pH vào đường Độc Đình. Khi đi vào đường Độc Đình, Q thấy phía sau có ánh đèn xe mô tô, lo sợ có người đuổi theo nên đã tăng ga bỏ chạy. Tuy nhiên, do trời mưa, đường trơn nên Q đã bị ngã, xe mô tô bị đổ trên đường và tắt máy. Lúc này, anh Trần Xuân N điều khiển xe mô tô đi đến nên Q đã dơ dao lên đe dọa. Do nghĩ Q gây sự đánh nhau nên anh N đã điều khiển xe mô tô về nhà và gọi một số người dân quay lại thì chỉ thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH150i BKS 21B1-778.12 nằm ở trên đường còn Q đã trốn lên đồi cây rồi quay lại khu vực Trường bắn lấy xe mô tô của mình đi về nhà.

Đến ngày 19-4-2021, Lâm Cường Q bị cơ quan điều tra triệu tập đến làm việc nhưng Q không khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đến ngày 23-4-2021, Cơ quan điều tra tiếp tục triệu tập Q để làm việc nhưng Q không đến. Khi Cơ quan điều tra đến nhà, Q đã trốn lên đồi cây phía sau nhà. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, Q gọi điện thoại cho bố vợ là Phạm Gia H bảo H đến khu vực đồi cây gần trại gà thuộc tổ dân phố Đồng Phú, phường Nam Cường đón Q. Sau khi nghe điện thoại của Q, Phạm Gia H đã điều khiển xe mô tô BKS 21F1-042.58 vào đón Q và đưa về phòng trọ của mình thuê tại tổ dân phố Hồng Nam, phường Hồng Hà, thành phố Yên Bái. Tại đây, H đã hỏi Q lý do tại sao bị công an truy tìm thì được Q cho biết Q đã thực hiện hành vi cướp tài sản ngày 15-4-

2021 nên PH bỏ trốn. Đến khoảng 01 giờ ngày 24-4-2021, Lâm Q Cường gọi điện thoại cho Q hẹn ra khu vực chợ hoa quả để Cường đưa số tiền mà Q đã hỏi vay trước đó. Tuy nhiên, lo sợ bị Công an phát hiện nên Q đã nhờ H ra gặp Cường để lấy tiền hộ. H đồng ý và điều khiển xe mô tô ra địa điểm Cường đã hẹn để lấy tiền, tuy nhiên tới nơi H nghi ngờ có Công an theo dõi nên đã không gặp Cường nữa mà điều khiển xe mô tô về nhà tại xã Âu Lâu, thành phố Yên Bái. Đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 24-4-2021, H mua đồ ăn về phòng trọ cho Q ăn sáng, rồi chở Q ra nhà nghỉ gần khu vực chợ Yên Ninh để trốn. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày Q gọi điện nhờ H chở đi gặp bạn để vay tiền. H đã dùng xe mô tô của mình chở Q đến khu vực ngã ba giao nhau giữa đường Bách Lãm và Q lộ 32C thuộc thôn Xóm Soi, xã Giới Phiên, thành phố Yên Bái thì bị cơ quan điều tra phát hiện và triệu tập về trụ sở để làm việc. Tại cơ quan điều tra, Lâm Cường Q và Phạm Gia H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Quá trình điều tra đã thu giữ: 01 đoạn gậy gỗ kích thước 48x05x03cm, 01 đoạn gậy gỗ kích thước 45x05x03cm, 01 con dao mũi nhọn (kiểu dao mèo) có vỏ bằng gỗ dài 37cm, 01 chiếc áo phông màu đen, 01 chiếc quần dài màu xám bạc, 01 đôi dép lê, 01 mũ lưỡi trai bằng vải tối màu, 01 khẩu trang y tế, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH150i BKS 21B1-778.12; 01 mũ bảo hiểm, 01 xe mô tô nhãn hiệu Amity màu đỏ BKS 21F1-042.58, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 004286 mang tên Lê Thành Minh, 01 xe mô tô nhãn hiệu LONCSTAR màu nâu BKS 21T5-6792, 01 giấy đăng ký xe mô tô số 0060988 mang tên Trần Thanh Long.

Tại bản kết luận định giá số: 22/KL-HĐĐGTS ngày 27-4-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Yên Bái kết luận:

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH150i, màu đen, biển kiểm soát 21B1-778.12 có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 15-4-2021 là 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*).

- Chiếc mũ bảo hiểm có dòng chữ Napoli, phần kính nhựa bị vỡ, đã qua sử dụng xác định có giá trị tại thời điểm bị hư hỏng ngày 15-4-2021 là 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 99/TgT ngày 14-6-2021 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Yên Bái kết luận: Tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Thế M do thương tích gây nên là: 9% (*Chín phần trăm*)

Cáo trạng số 47/CT-VKSTP ngày 25-8-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố Lâm Cường Q về tội: “Cướp tài sản” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự và truy tố Phạm Gia H về tội: “Che giấu tội phạm” theo điểm c khoản 1 Điều 389 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lâm Cường Q phạm tội: Cướp tài sản; Bị cáo Phạm Gia H phạm tội: Che giấu tội phạm.

- Về hình phạt:

- + Đối với bị cáo Lâm Cường Q: Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 168 ; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lâm Cường Q từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

+ Đối với bị cáo Phạm Gia H: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 389; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Gia H từ 01 năm đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 04 năm.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu bồi thường của anh M.

- Về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo Q đồng ý với yêu cầu bồi thường của anh M. Các bị cáo không có tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng bị thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ 20 phút ngày 15-4-2021, tại khu vực Trường bắn thuộc tổ dân phố Cầu Đèn, phường Nam Cường, thành phố Yên Bái, Lâm Cường Q đã có hành vi ắp nấp rồi bất ngờ dùng gậy gỗ tấn công và tiếp tục đe dọa sử dụng vũ lực ngay tức khắc đối với anh Nguyễn Thế M để chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH150i trị giá 60.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự. Sau khi thực hiện tội phạm, Lâm Cường Q đã liên lạc với Phạm Gia H để nhờ H giúp đỡ nhằm tìm cách bỏ trốn. Phạm Gia H mặc dù không hứa hẹn trước nhưng biết Q đã thực hiện tội phạm mà vẫn đồng thuận che giấu và giúp sức, tạo điều kiện cho Q bỏ trốn, gây cản trở việc phát hiện, điều tra, xử lý tội phạm của cơ quan điều tra. Hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Che giấu tội phạm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 389 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đều thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo Q dùng thủ đoạn và phương tiện nguy hiểm để thực hiện tội phạm, hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của công

dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn cho xã hội và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân tại địa phương. Hành vi của bị cáo H đã xâm phạm đến quy trình hoạt động bình thường của các cơ quan tiến hành tố tụng, gây khó khăn cho công tác điều tra, đi ngược lại với thực tiễn đấu tranh phòng chống tội phạm trong quần chúng nhân dân. Do đó cần pH đưa các bị cáo ra xử lý trước pháp luật.

Đây không phải là vụ án đồng phạm. Hành vi của các bị cáo không có sự hứa hẹn trước, từng bị cáo thực hiện tội phạm một cách riêng biệt về mặt thời gian và cấu thành tội phạm riêng nên các bị cáo chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tội phạm mà mình thực hiện.

[4] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều người có đủ năng lực nhận thức điều chỉnh mọi hành vi, hoạt động bản thân. Các bị cáo biết hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện là thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần có mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo do đó, xem xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo H có bố đẻ được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Lâm Cường Q là đối tượng nghiện chất ma túy, để thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã thực hiện hành vi cướp tài sản, cho thấy ý thức chấp hành pháp luật và tu dưỡng, rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Qua xác minh, bị cáo Q không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Phạm Gia H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà có thể áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo rèn luyện, giáo dục tại cộng đồng, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Đối với các hành vi và những người liên quan khác:

- Đối với chị Phạm Thị H và Lâm Q Cường tuy biết bị cáo Q thực hiện tội phạm nhưng đã không che giấu, khai báo thành khẩn nên cơ quan không đề cập xử lý là phù hợp.

- Đối với anh Nguyễn Mạnh T là người mà Q đã liên lạc để vay tiền, anh Tiến đã đồng ý cho Q mượn xe mô tô để cầm cố nhưng anh Tiến không biết việc Q đã thực hiện tội phạm và đang có ý định bỏ trốn nên cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Tiến là phù hợp.

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lâm Cường Q, do Q không biết họ tên, địa chỉ cụ thể; cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lâm Cường Q không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Q là phù hợp

[7] Về vật chứng:

- Đối với 01 con dao mũi nhọn (loại dao mèo) có một lưỡi sắc dài 37cm, chuôi dao bằng gỗ, được đựng trong một bao dao bằng gỗ dài 22cm. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của ông Lâm Văn S nhưng ông Sỹ không biết bị cáo Q sử dụng làm công cụ thực hiện phạm tội nên cần trả lại cho ông Sỹ.

- Đối với 01 đoạn gậy gỗ kích thước 45x5x3cm; 01 đoạn gậy gỗ kích thước 48x5x3cm thu giữ của Lâm Cường Q, đây là công cụ bị cáo Q dùng để thực hiện tội phạm nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 mũ kiểu lưỡi trai tối màu đã cũ; 01 khẩu trang y tế đã qua sử dụng thu giữ của Lâm Cường Q, xét thấy có liên quan đến tội phạm, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 áo phông màu đen, mặt trước có chữ Christian Dior ATELIER; 01 chiếc quần dài loại quần bò màu xám bạc, cặp quần có chữ GUCOI; 01 đôi dép lê bằng nhựa màu đen, trên mỗi chiếc có chữ KENZO PARIS thu giữ của Lâm Cường Q, xét thấy bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Amity màu đỏ BKS 21F1-042.58 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 004286 mang tên Lê Thành Minh thu giữ của Phạm Gia H, xét thấy đây là phương tiện bị cáo H dùng để thực hiện tội phạm nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu LONCSTAR màu nâu BKS 21T5-6792 và 01 giấy đăng ký xe mô tô số 0060988 mang tên Trần Thanh Long là tài sản hợp pháp của bị cáo Q, không liên quan đến tội phạm; bị cáo Q đã bán chiếc xe cho anh Trần Văn Dương, xét thấy đây là giao dịch dân sự được thực hiện tự nguyện và hợp pháp nên cần trả lại cho anh Dương.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Nguyễn Thế M yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản: tiền sửa chữa xe mô tô là 2.690.000 đồng, tiền chiếc mũ bảo hiểm bị hư hỏng là 100.000 đồng. Anh M bị tổn thương sức khỏe do thương tích gây nên là 9% nhưng anh M không yêu cầu bồi thường về chi phí điều trị mà chỉ yêu cầu tiền bù đắp về tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là 7.210.000 đồng, tổng số tiền anh M yêu cầu bị cáo phải bồi thường là 10.000.000 đồng. Xét thấy yêu cầu bồi thường của anh M là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo Q cũng đồng ý với yêu cầu bồi thường của bị hại nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu bồi thường của anh M.

- Anh Trần Văn Dương, chị Nguyễn Phương T không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Lâm Cường Q phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Phạm Gia H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lâm Cường Q phạm tội “Cướp tài sản”.

Tuyên bố bị cáo Phạm Gia H phạm tội “Che giấu tội phạm”

2. Về hình phạt:

2.1 Căn cứ điểm d,đ khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Cường Q: 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo 24-4-2021.

2.2 Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 389; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Gia H 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách, giao bị cáo Phạm Gia H cho Ủy ban nhân dân xã Âu Lâu, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự

3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 đoạn gậy gỗ kích thước 45x5x3cm; 01 đoạn gậy gỗ kích thước 48x5x3cm, 01 mũ kiểu lưỡi trai tối màu đã cũ; 01 khẩu trang y tế đã qua sử dụng; 01 áo phông màu đen, mặt trước có chữ Christian Dioe ATELIER; 01 chiếc quần dài loại quần bò màu xám bạc, cạp quần có chữ GUCOI; 01 đôi dép lê bằng nhựa màu đen, trên mỗi chiếc có chữ KENZO PARIS.

- Tịch thu, sung nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Amity màu đỏ, BKS 21F1-042.58 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 004286 mang tên Lê Thành Minh.

- Trả lại cho ông Lâm Văn S 01 con dao mũi nhọn (loại dao mèo) có một lưỡi sắc dài 37cm, chuôi dao bằng gỗ, được đựng trong một bao dao bằng gỗ dài 22cm.

- Trả lại cho anh Trần Văn Dương 01 xe mô tô nhãn hiệu LONCSTAR màu nâu BKS 21T5-6792 và 01 giấy đăng ký xe mô tô số 0060988 mang tên Trần Thanh Long.

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 357, Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589, Điều 590 Bộ luật dân sự; Điều 48 Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo Lâm Cường Q pH bồi thường cho anh Nguyễn Thế M các khoản gồm: tiền sửa chữa xe mô tô là 2.690.000 đồng (*Hai triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng*), chiếc mũ bảo hiểm bị hư hỏng là 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*) và tiền bù đắp về tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là 7.210.000 đồng (*Bảy triệu hai trăm mười nghìn đồng*), tổng là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong. Bị cáo pH chịu khoản tiền lãi của số tiền còn pH thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23, khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Q hội;

Buộc bị cáo Lâm Cường Q phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Phạm Gia H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh, Sở Tư pháp;
- VKSND TP. Yên Bái;
- CCTHADS TP. Yên Bái;
- HSNV; CATP. Yên Bái;
- UBND xã Âu Lâu;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu HS, TA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Thao

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, Sở Tư pháp;
- VKSND TP. Yên Bái;
- THADS TP. Yên Bái;
- CATP. Yên Bái
- Bị cáo; Bị hại;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Người có QL, NVLQ;
- Lưu HS, TA.

Nguyễn Ngọc Thao

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Thao

Nơi nhận:

- TA tỉnh; Sở Tư pháp
- VKSTP, THATP, CATP;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu HS, TA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Ngọc Thao